

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DIỄN CHÂU  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 154/2021/HSST  
Ngày: 17/8/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Danh Hùng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Cao Đức Giang và bà Đậu Thị Thu Hiền.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hồ Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa:** Bà Tăng Thị Thu Hường - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 17 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 156/2021/HSST ngày 20 tháng 5 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 263/2021/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Ngọc H (tên gọi khác: Không); sinh ngày 02 tháng 01 năm 1979 tại huyện D, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: xóm L, xã DX, huyện D, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T (đã chết) và con bà: Bùi Thị T1, sinh năm 1953; vợ: Hoàng Thị H1, sinh năm 1980; con: 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 1999. Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: + Ngày 27/4/2000, bị TAND tỉnh Nghệ An xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân”.

+ Ngày 27/02/2003, bị TAND huyện D xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/8/2003.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

\* Người chứng kiến: Chị Dương Thị B, sinh năm 1995.

Trú tại: Xóm 7, xã TT, huyện Y, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 01/01/2021, Nguyễn Ngọc H gọi điện thoại cho một người đàn ông tên T không rõ lai lịch, địa chỉ và nói “Em có hai triệu rưỡi anh để cho em ít hồng”, nghĩa là H muốn mua 2.500.000 đồng tiền ma túy hồng phiến. T đồng ý và hẹn H ra cầu V thuộc xã ĐT, huyện Y, tỉnh Nghệ An để lấy ma túy. H đến điểm hẹn gặp T rồi đưa cho T 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng). T cầm tiền nói H đứng chờ rồi bỏ đi. Khoảng 15 phút sau, T gọi điện cho H nói số ma túy hồng phiến T cất giấu trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long tại cuối cầu V. H đi đến vị trí T nói thì thấy một vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có 01 bao ni lông màu xanh, bên trong có chứa các viên ma túy hồng phiến. H cầm vỏ bao thuốc lá có chứa ma túy đi về nhà rồi chia số ma túy vừa mua được để vào trong 19 (mười chín) ống nhựa màu xanh, 01 (một) ống nhựa màu vàng và sử dụng hết 05 (năm) viên. Số ma túy còn lại H để vào trong hộp giấy bên ngoài quấn băng keo màu đen rồi cất vào trong tủ quần áo cạnh chân giường ngủ của H. Đến khoảng 22 giờ 30 phút ngày 03/01/2020, Dương Thị B (sinh năm 1995, trú tại xóm 7, xã TT, huyện Y, tỉnh Nghệ An) đến nhà H chơi. Đến khoảng 23 giờ 05 phút cùng ngày, Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2 – Bộ Tư lệnh cảnh sát biển tiến hành kiểm tra, bắt quả tang Nguyễn Ngọc H về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thu giữ trong tủ quần áo cạnh giường H nằm một hộp giấy được quấn băng dính màu đen, bên trong có 19 ống nhựa màu vàng và 01 ống nhựa màu xanh, bên trong các ống nhựa có chứa các viên nén màu hồng nghi là ma túy hồng phiến.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 04/01/2021 của Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2 Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển đã xác định: 20 ống nhựa (trong đó có 19 ống nhựa màu vàng và 01 ống nhựa màu xanh) được ký hiệu từ 01 đến 20, bên trong các ống nhựa đều chứa các viên nén màu hồng. Số viên nén màu hồng trong 20 ống nhựa có tổng khối lượng là 9,530 (chín phẩy năm trăm ba mươi gam).

Tại bản kết luận giám định số 138/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 05/01/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: 20 mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu từ M1 đến M20) thu giữ của Nguyễn Ngọc H gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén màu hồng thu giữ của Nguyễn Ngọc H có tổng khối lượng là 9,530 (chín phẩy năm trăm ba mươi gam).

Vật chứng vụ án thu giữ: 01 phong bì thư niêm phong bên trong chứa 19 (mười chín) ống nhựa màu vàng, 01 (một) ống nhựa màu xanh và 6,145 gam (sáu phẩy một trăm bốn mươi lăm gam) ma túy thu giữ của Nguyễn Ngọc H, là số ma túy còn lại sau khi Cơ quan điều tra lấy mẫu trưng cầu giám định. Hiện vật chứng đang được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục THADS huyện D.

Bản cáo trạng số 110/CT-VKSDC ngày 19/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D truy tố bị cáo: Nguyễn Ngọc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 6,5 năm đến 07 năm về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Vật chứng: Căn cứ khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 19 (mười chín) ống nhựa màu vàng, 01 (một) ống nhựa màu xanh, 01 (một) phong bì thư bưu điện niêm phong theo đúng quy định, bên trong chứa vật chứng còn lại thu giữ của Nguyễn Ngọc H.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên, không tranh luận gì thêm, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, Nguyễn Ngọc H khai nhận: Vào hồi 22 giờ 10 phút ngày 03/01/2021, tại nhà Nguyễn Ngọc H tại xóm L, xã DX, huyện D, tỉnh Nghệ An, tổ công tác Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2 – Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển bắt quả tang Nguyễn Ngọc H có hành vi tàng trữ trái phép ma túy nhằm mục đích sử dụng, thu giữ 9,530 gam (chín phẩy năm trăm ba mươi gam) ma túy Methamphetamine.

Bị cáo thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, động cơ, mục đích phạm tội tàng trữ ma túy để sử dụng. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp các chứng cứ, tài liệu thu thập có tại hồ sơ vụ án, vật chứng thu giữ được là ma túy (Methamphetamine) có khối lượng là 9,530 gam. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất

ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án: Tính chất vụ án rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị Tòa án xử phạt về các tội “Trộm cắp tài sản công dân” và “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 điều 249 BLHS quy định: *“Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 500 triệu đồng”*, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo có thu nhập thấp, điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông tên Tuấn là người bán ma túy cho H, do không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để điều tra xác minh làm rõ.

Đối với chiếc điện thoại H dùng để liên lạc với T, sau khi mua ma túy H đã làm mất nhưng H không nhớ mất ở đâu, vào thời gian nào, do đó Cơ quan điều tra không có cơ sở để truy tìm.

[5] Vật chứng: Căn cứ khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

01 phong bì thư niêm phong bên trong chứa 19 (mười chín) ống nhựa màu vàng, 01 (một) ống nhựa màu xanh và 6,145 gam (sáu phẩy một trăm bốn mươi lăm gam) ma túy thu giữ của Nguyễn Ngọc H, là số ma túy còn lại sau khi Cơ quan điều tra lấy mẫu trung cầu giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí hình sự: Căn cứ vào điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội 14. Bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc H 07 (bảy) năm tù. Về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 04/01/2021.

Vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong theo đúng quy định bên trong chứa 19 (mười chín) ống nhựa màu vàng, 01 (một) ống nhựa màu xanh và ma túy là vật chứng thu giữ của Nguyễn Ngọc H sau khi lấy mẫu giám định, ký hiệu M1 đến M20, có tổng khối lượng 6,145gam; 01 phong bì thư niêm phong ban đầu. Toàn bộ vật chứng hiện đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện D theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện D và Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện D ngày 18 tháng 8 năm 2021.

Án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Trại tạm giam;
- Những người TGTT;
- VKS huyện Diễn Châu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện (NVCS);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THA dân sự;
- THA hình sự;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ + Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Nguyễn Danh Hùng**